

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2022/HSST
Ngày: 29/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI - TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thanh Bình.

Bà Phan Thị Hạnh Mỹ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Sớm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2022/TLST- HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Đào Văn T, sinh ngày 15/5/1975. Nơi cư trú: Thôn V, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn T1 và bà Vũ Thị H; vợ là Nguyễn Thị Th và có 02 con; tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 07/2019/QĐ-XLHC ngày 05/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đào Văn T thời hạn 01 năm 06 tháng, ngày 12/01/2021 bị cáo chấp hành xong quyết định. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/6/2022 đến ngày 22/6/2022 chuyển tạm giam. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tiền Hải, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

+ Người làm chứng: - Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1965 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn V, xã N, huyện H, Thái Bình.

- Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1979 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện H, Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 7 giờ 50 phút ngày 16/6/2022 Đào Văn T đi từ nhà ra đường rồi nhờ xe của một người đi đường không quen biết đến khu vực cầu C thuộc địa phận thôn N, xã T, huyện H mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, đoán người này là đối tượng nghiện ma túy và có ma túy bán nên T đi lại hỏi mua ma túy. Người đàn ông đồng ý bán, T đưa cho người này 100.000 đồng. Người đàn ông nhận tiền rồi đưa lại cho T 01 gói được gói bằng giấy tráng kim màu trắng. Biết đó là gói ma túy, T nhận và cất giấu trong túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi nhờ xe của một người đi đường không quen biết để đi về xã H. Khoảng 8 giờ 20 phút cùng ngày khi về đến khu vực thôn V, xã H, T xuống xe với ý định tìm nơi để sử dụng ma túy. Khi T đang đi bộ ở trục đường thôn thì bị Công an huyện Tiền Hải yêu cầu làm việc. Qua giải thích của lực lượng Công an, T khai nhận đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an huyện Tiền Hải đã đưa T, và mời người làm chứng về trụ sở Ủy ban nhân dân xã H để làm việc. Tại đây trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương và những người làm chứng, T đã tự giác lấy trong túi quần bên phải phía trước đang mặc ra 01 gói được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, mở ra bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng giao nộp cho Công an và khai nhận đó là ma túy T vừa mua với giá 100.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản thân. Công an huyện Tiền Hải đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản quản lý, niêm phong vật chứng

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đào Văn T tại Thôn V, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải không phát hiện và thu giữ gì thêm.

Tại bản Kết luận giám định số 253/KL-KTHS(MT) ngày 17/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “*Mẫu gửi giám định là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,1427 gam. Heroine STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ*”.

Tại bản cáo trạng số 85/CT-VKSTH ngày 08/9/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Đào Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đào Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố đối với bị cáo.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản cáo trạng số 85 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điều 38, điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đào Văn T từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16/6/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau khi hoàn giám định là 0,1128 gam Heroine được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 253/KL- KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với Kiểm sát viên về bản luận tội.

Kết thúc phần tranh luận các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo và người làm chứng không khiếu nại hay có ý kiến gì. Nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Đào Văn T khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo vào sáng ngày 16/6/2022. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Tiền Hải lập ngày 16/6/2022 tại Ủy ban nhân dân xã Nam Hồng, huyện Tiền Hải;

- Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện Tiền Hải lập cùng ngày 16/6/2022 tại Ủy ban nhân dân xã Nam Hồng, huyện Tiền Hải;

- Bản kết luận giám định số 253/KL-KTHS(MT) ngày 17/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình;

- Lời khai của những người làm chứng là ông Nguyễn Văn V và anh Phạm Văn Th.

Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 8 giờ 20 phút ngày 16/6/2022, tại khu vực đường liên thôn, thuộc địa phận Thôn V, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình, Công an huyện Tiền Hải phát hiện, bắt quả tang Đào Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,1427 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đào Văn T đã phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

1. “ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

- a)
- c) *Heroin, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*
- g) *Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam;*
- h) *Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 10 mililit đến dưới 100 mililit;*

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Đào Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, làm suy thoái nòi giống con người, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

[4]. *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo:* Bị cáo Đào Văn T có nhân thân xấu, có 01 tiền sự: Ngày 05/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 01 năm 06 tháng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về hình phạt:*

[5.1]. Về hình phạt chính: Xét thấy, Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, bản thân bị cáo đã bị đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, làm suy thoái nòi giống con người. Do đó, hành vi của bị cáo cần thiết phải xử phạt bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải

tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[5.1]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có việc làm ổn định, bản thân là đối tượng nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng của vụ án*: Toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo sau khi hoàn giám định còn lại là 0,1128 gam Heroine được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 253/KL- KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Đây là loại nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. *Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án*: Bị cáo Đào Văn T khai mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ vào sáng ngày 16/6/2022 tại khu vực cầu ông Chấn thuộc địa phận thôn Hải Ngoại, xã Nam Trung, huyện Tiền Hải. Vì vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với người đã bán ma túy cho T.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo Đào Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38, điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Đào Văn T** 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16/6/2022.

3/ Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Bị cáo Đào Văn T còn lại sau khi hoàn giám định là 0,1128 gam Heroine được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 253/KL- KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứng của vụ án đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2022 giữa Công an huyện Tiền Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải).

4/ Về án phí: Bị cáo Đào Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/9/2022).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiền Hải;
- Công an huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Bị cáo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Chu Thị Linh